

Trả lời câu hỏi SGK Bài 27 - Lịch sử 9 trang 119, 121, 125, 126, 127**Câu hỏi trang 119 SGK Lịch Sử 9**

- *Hãy cho biết âm mưu của Pháp – Mĩ trong việc thực hiện Kế hoạch Na-va.*

Trả lời:

Nhằm xoay chuyển cục diện chiến tranh Đông Dương, hi vọng trong vòng 18 tháng sẽ "kết thúc cuộc chiến tranh trong danh dự" bằng một thắng lợi quân sự quyết định.

Câu hỏi trang 121 SGK Lịch Sử 9

- *Cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954 đã bước đầu làm phá sản Kế hoạch Na-va của Pháp – Mĩ như thế nào?*

Trả lời:

- Thực hiện phương hướng chiến lược đã đưa ra, tháng 12-1953, bộ đội ta tiến công và giải phóng tỉnh Lai Châu (trừ Điện Biên Phủ), Pháp buộc phải điều quân tăng cường cho Điện Biên Phủ, biến nơi đây trở thành nơi tập trung quân thứ hai của Pháp.

- Đầu tháng 12-1953, liên quân Lào - Việt mở cuộc tiến công Trung Lào, giải phóng Thà Khẹt, buộc địch phải tăng cường lực lượng cho Xê-nô, biến nơi đây trở thành nơi tập trung binh lực thứ ba của Pháp.

- Tháng 1-1954, liên quân Lào - Việt tiến công địch ở Thượng Lào, giải phóng toàn tỉnh Phong Xa-lì, buộc Pháp tăng quân cho Luông Pha-bang, biến nơi đây trở thành nơi tập trung quân thứ tư của Pháp.

- Tháng 2-1954, quân ta giải phóng thị xã Kon Tum, uy hiếp Plây-cu, địch phải tăng cường lực lượng cho Plây-cu, nơi đây trở thành nơi tập trung quân thứ năm của Pháp.

- Những cuộc tiến công chiến lược trong Đông - Xuân đã buộc lực lượng cơ động của địch tập trung ở đồng bằng Bắc Bộ phải phân tán thành 5 nơi ở các chiến trường rừng núi. Trong đó, bộ phận tinh nhuệ nhất bị giam chân tại Điện Biên Phủ. Kế hoạch Na-va đã bước đầu bị phá sản.

Câu hỏi 1 trang 125 SGK Lịch Sử 9

- Pháp – Mĩ đã làm gì để xây dựng Điện Biên Phủ thành lập tập đoàn cứ điểm mạnh nhất ở Đông Dương?

Trả lời:

Pháp - Mĩ đã xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương bằng cách:

Được sự giúp đỡ của Mĩ, Pháp xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, lực lượng ở đây lúc đông nhất là 16 200 quân được bố trí làm 49 cứ điểm, chia thành 3 phân khu : trung tâm, Bắc, Nam. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ được đánh giá là "pháo đài bất khả xâm phạm" và Pháp - Mĩ quyết định chọn Điện Biên Phủ để giao chiến với quân ta.

Câu hỏi 2 trang 125 SGK Lịch Sử 9

- Dựa vào lược đồ (Hình 54, SGK trang 123), trình bày diễn biến chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ (1954).

Trả lời:

Chiến dịch Điện Biên Phủ bắt đầu từ ngày 13-3-1954 đến hết ngày 7-5-1954 và được chia làm 3 đợt:

- Đợt 1 (từ ngày 13 đến 17-3-1954): quân ta tiến công tiêu diệt căn cứ Him Lam và toàn bộ phân khu Bắc (Độc Lập, Bản Keo).

- Đợt 2 (từ ngày 30-3 đến 26-4-1954): quân ta đồng loạt tấn công vào các cao điểm phía đông khu trung tâm Mường Thanh. Cuộc chiến đấu diễn ra vô cùng ác liệt, nhất là đơn A1, C1. Vùng vây khếp chặt, dần dần dừng tiếp tế bằng hàng không bị cắt đứt.

- Đợt 3 (từ ngày 1-5 đến 7-5-1954): quân ta đồng loạt tấn công vào trung tâm Mường Thanh và phân khu phía Nam, chiều ngày 7-5 quân ta đánh vào Sở chỉ huy địch. Đến 7h30 ngày 7-5 lá cờ “Quyết chiến, quyết thắng” bay trên nóc hầm Đờ Cát-tơ-ri. Chiến dịch toàn thắng.

Câu hỏi trang 126 SGK Lịch Sử 9

- Nêu nội dung cơ bản và ý nghĩa lịch sử của Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương.

Trả lời:

a) Nội dung Hiệp định gồm những điều khoản cơ bản sau:

- Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

- Hai bên tham chiến (lực lượng kháng chiến ở các nước Đông Dương và lực lượng quân xâm lược Pháp) cùng ngưng bắn, lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương.

- Hai bên tham chiến thực hiện cuộc di chuyển, tập kết quân đội ở hai vùng: Quân đội cách mạng Việt Nam và quân đội xâm lược Pháp tập kết ở hai miền Bắc và Nam, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới quân sự tạm thời.

- Việt Nam tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước, sẽ tổ chức vào tháng 7 - 1956 dưới sự kiểm soát của một ủy ban quốc tế...

Hiệp định Giơ-ne-vơ cùng với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và can thiệp Mĩ ở Việt Nam, Lào và Cam-pu-chia.

b) Ý nghĩa

- Hiệp định Giơ-ne-vơ là văn bản pháp lí quốc tế ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân các nước Đông Dương và được các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng.

- Với Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Đông Dương, Pháp buộc phải rút hết quân đội về nước : Mĩ thất bại trong âm mưu kéo dài, mở rộng, quốc tế hóa chiến tranh xâm lược Đông Dương ; miền Bắc nước ta hoàn toàn giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- Hội nghị Giơ-ne-vơ về Đông Dương chính thức khai mạc ngày 8 - 5 - 1954 và bắt đầu thảo luận về vấn đề lập lại hòa bình ở Đông Dương.

Câu hỏi trang 127 SGK Lịch Sử 9

- *Trình bày ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954)*

Trả lời:

* Ý nghĩa lịch sử:

- Thắng lợi của cuộc kháng chiến đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược, đồng thời chấm dứt ách thống trị thực dân của Pháp trong gần một thế kỉ trên đất nước ta. Miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, tạo cơ sở để nhân dân ta giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

- Thắng lợi của cuộc kháng chiến đã giáng đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược, âm mưu nô dịch của chủ nghĩa đế quốc sau Chiến tranh thế giới thứ hai, góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chúng, cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới, trước hết là ở các nước châu Á, châu Phi và Mĩ La-tinh.

* Nguyên nhân thắng lợi:

- Cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối chính trị, quân sự và đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.

- Cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống thực dân Pháp xâm lược được tiến hành trong điều kiện có hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân trong cả nước, có Mặt trận dân tộc thống nhất được củng cố và mở rộng, có lực lượng vũ trang ba thứ quân sớm được xây dựng và không ngừng lớn mạnh, có hậu phương rộng lớn được xây dựng vững chắc về mọi mặt.

- Cuộc kháng chiến của nhân dân ta được tiến hành trong liên minh chiến đấu với nhân dân hai nước Lào và Cam-pu-chia chống kẻ thù chung, có sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân khác, của nhân dân Pháp và loài người tiến bộ.

Giải Lịch sử Bài 27 - lớp 9 SGK trang 127

Bài 1 (trang 127 SGK Lịch sử 9)

Tại sao lại khẳng định chiến thắng Điện Biên Phủ đã quyết định việc chấm dứt chiến tranh xâm lược của Pháp ở Đông Dương?

Lời giải:

Vì chiến thắng điện biên phủ đã đập tan hoàn toàn kế hoạch Na-va và mọi mưu đồ chiến lược của Pháp-Mĩ, xoay chuyển cục diện chiến tranh, tạo thuận lợi cơ bản cho

cuộc đấu tranh ngoại giao của nước ta, buộc Pháp-Mĩ phải kí hiệp định Giơ-ne-vơ lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương.

Bài 2 (trang 127 SGK Lịch sử 9)

Hãy sưu tầm tranh ảnh về chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ 1954.

Lời giải:**Bài 3 (trang 127 SGK Lịch sử 9)**

Lập bảng các niên đại và sự kiện về thắng lợi có ý nghĩa chiến lược của quân dân ta trên các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao trong kháng chiến chống thực dân Pháp từ tháng 12-1946 đến tháng 7 – 1954.

Lời giải:

Thời gian	Sự kiện
Thắng lợi về chính trị	
2-1951	Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 2 của Đảng
3-3-1951	Thống nhất mặt traanh Việt Minh và hội Liên Việt thành mặt trận Liên Việt
Thắng lợi về quân sự	
19-12-1949 đến 17-2-1947	Cuộc chiến tranh giam chân địch reong thành phố Hà Nội, sau đó Trung ương và chủ lực của ta rút lui an toàn lên Việt Bắc.
7-10-1948 đến 12-1947	Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947
16-9-1950 đến 22-10-1950	Chiến dịch Biên giới thu đông 1950
25-12-1950 đến 17-1-1951	Chiến dịch Trung Du (Trần Hưng Đạo)
20-3 đến 7-4-1951	Chiến dịch đường số 18 (Hoàng Hoa Thám)
28-5 đến 20-6-1951	Chiến dịch Hà Na Ninh (Quan Trung)
14-11-1951 đến 23-2-1952	Chiến dịch Hòa Bình
14-10-1952 đến 12-1952	Chiến dịch Tây Bắc
8-4-1953 đến 4-1953	Chiến dịch Thượng Lào
13-3 đến 7-5-1954	Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ

Lý thuyết Bài 27 Lịch Sử 9

A . Lý thuyết

1.1. Kế hoạch Na-va của Pháp-Mĩ

- Ngày 7/5/1953, tướng Na-va được cử làm Tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương vạch ra kế hoạch quân sự Na-va.
- Mục đích: xoay chuyển cục diện chiến tranh, hy vọng kết thúc chiến tranh trong vòng 18 tháng trong danh dự.
- Nội dung: gồm 2 bước
- + Bước 1: Trong thu-đông 1953-1954, giữ thế phòng ngự chiến lược trên chiến trường miền Bắc, “bình định” miền Trung và Nam Đông Dương.

+ Bước 2: Từ thu-đông 1954, chuyển lực lượng ra chiến trường miền Bắc, thực hiện tiến công chiến lược, giành thắng lợi quyết định để kết thúc chiến tranh.

1.2. Cuộc tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ 1954

a. Cuộc tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954

*** Chủ trương của Đảng:**

-Tháng 9/1953, Trung ương Đảng đề ra kế hoạch tác chiến Đông-Xuân 1953-1954 với quyết tâm giữ vững thế chủ động trên chiến trường.

- Phương hướng tác chiến: tập trung lực lượng tấn công vào những choc quan trọng về chiến lược nhưng địch tương đối yếu.

- Phương châm tác chiến: “tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt”, “đánh chắc, thắng chắc”.



Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định chủ trương tác chiến Đông-Xuân 1953-1954

*** Diễn biến:**

Trong Đông -Xuân 1953-1954, quân ta mở một loạt các chiến dịch tấn công địch trên nhiều hướng:

- Đầu 12/1953, ta mở chiến dịch Tây Bắc, giải phóng Lai Châu, uy hiếp Điện Biên Phủ, buộc Pháp phải đưa quân từ đồng bằng Bắc Bộ về Điện Biên Phủ. => Điện Biên Phủ trở thành nơi tập trung quân thứ 2 của địch.

- Cũng trong tháng 12 ta phối hợp với lực lượng kháng chiến Lào mở chiến dịch Trung Lào, giải phóng Thà Khẹt và bao vây Xê-nô. Buộc địch phải điều động quân đến giữ Xê-nô.

=> Xê-nô trở thành nơi tập trung quân thứ 3 của Pháp.

- Tháng 1/1954, ta mở chiến dịch Thượng Lào, giải phóng Phong-xa-lì và bao vây Luông Pha- bang, buộc địch phải điều động quân từ đồng bằng Bắc Bộ đến Luông Pha- bang.

=> Luông Pha- bang trở thành nơi tập trung quân thứ 4 của Pháp.

- Tháng 2/1954, ta mở chiến dịch tấn công địch ở Bắc Tây Nguyên, giải phóng đèo Kon Tum, bao vây Plây ku, buộc địch phải điều động quân từ Tuy Hòa về Plây Cu.

=> Plây ku trở thành nơi tập trung quân thứ 5 của Pháp.

*** Ý nghĩa:**

- Bước đầu làm phá sản kế hoạch Na-va của Pháp, buộc chúng phải phân tán lực lượng và giam chân ở miền núi.



Hình thái chiến trường trên các mặt trận Đông-Xuân 1953-1954

b. Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ (1954)

*** Âm mưu của Pháp:**

Pháp- Mỹ xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương để trở thành nơi quyết chiến với bộ đội chủ lực của Việt Nam.

*** Chủ trương của ta:**

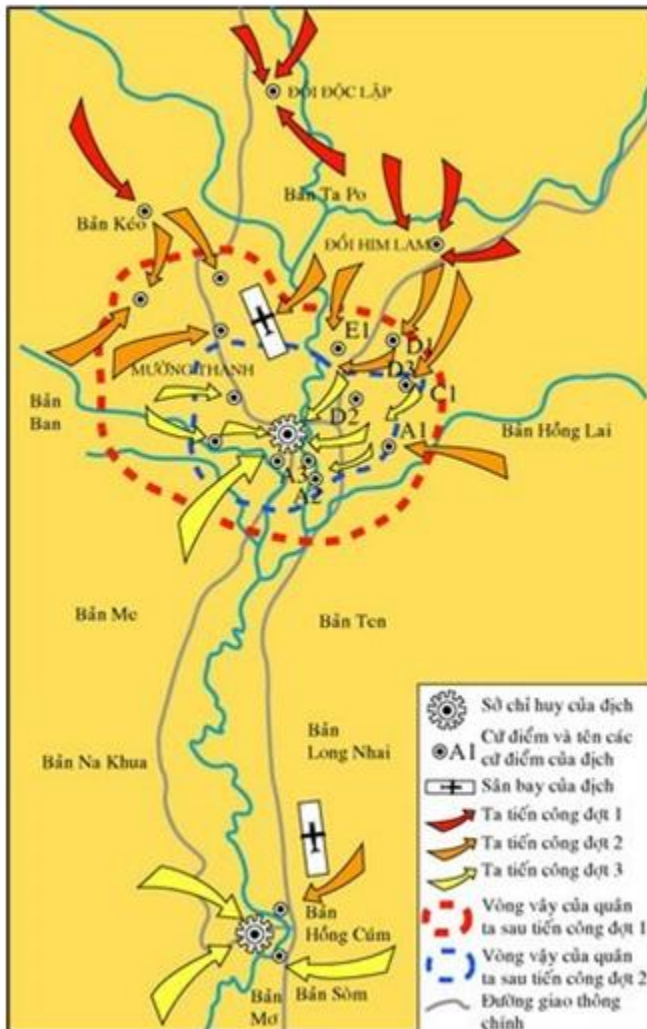
- Đầu tháng 12/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ.

- Mục tiêu: tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng Tây Bắc.

*** Diễn biến:**

Chiến dịch bắt đầu từ ngày 13/3/1954 đến ngày 7/5/1954 và được chia làm 3 đợt:

- Đợt 1: quân ta tiến công và tiêu diệt Him Lam và toàn bộ phân khu Bắc.
- Đợt 2: quân ta tiến công và tiêu diệt căn cứ phía Đông phân khu Trung tâm.
- Đợt 3: quân ta đồng loạt tấn công tiêu diệt các căn cứ còn lại ở phân khu Trung tâm và phân khu Nam, tiêu diệt sở chỉ huy của địch.



Lược đồ chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)



Bộ đội ta kéo pháo vào Điện Biên Phủ



Lá cờ chiến thắng bay trên nóc hầm Tướng Đờ Ca-xơ-ri

*** Kết quả:**

- Ta tiêu diệt toàn bộ cứ điểm. Loại bỏ khỏi vòng chiến đấu 16.200 tên địch, phá hủy 62 máy bay và toàn bộ phương tiện chiến tranh, bắt sống tướng Đờ-cát-xơ-ri.

1.3. Hiệp định Giơ-ne-vơ chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương (1954)

a. Hoàn cảnh:

- Bước vào Đông-Xuân 1953-1954, đồng thời với mặt trận quân sự, ta đấu tranh trên mặt trận ngoại giao.
- Hội nghị Giơ-ne-vơ được khai mạc ngày 8/5/1954 và bắt đầu thảo luận về vấn đề Đông Dương.
- Căn cứ và điều kiện cụ thể, chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí Hiệp định Giơ-ne-vơ vào ngày 21-7-1954

b. Nội dung:

- Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng quyền dân tộc cơ bản của 3 nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.
- Hai bên tham chiến cùng ngừng bắn, lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương.
- Hai bên tham chiến thực hiện cuộc di chuyển, tập kết quân đội ở hai vùng: Quân đội cách mạng Việt Nam và quân đội xâm lược Pháp tập kết ở hai miền Nam- Bắc, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới tạm thời.
- Việt Nam tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trên cả nước, sẽ tổ chức vào 7/1956 dưới sự giám sát của Ủy ban quốc tế...

c. Ý nghĩa

- Hiệp định đã chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương.
- Là văn bản pháp lí quốc tế ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Đông Dương.
- Hiệp định này buộc Pháp rút quân về nước. Âm mưu kéo dài chiến tranh của Pháp-Mĩ đã bị thất bại.
- Miền Bắc hoàn toàn được giải phóng, chuyển sang giai đoạn Xã hội chủ nghĩa.

1.4. Ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954)

a. Ý nghĩa lịch sử

* Trong nước:

- Thắng lợi này kết thúc ách thống trị gần 1 thế kỉ của Thực dân Pháp trên đất nước ta.
- Miền Bắc hoàn toàn được giải phóng, chuyển sang giai đoạn Xã hội chủ nghĩa.

* Quốc tế:

- Giáng một đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược, âm mưu nô dịch của chủ nghĩa Đế quốc, góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chúng.
- Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới.

b. Nguyên nhân thắng lợi

* Chủ quan:

- Nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch HCM, với đường lối chính trị, quân sự và đường lối kháng chiến sáng suốt.
- Cuộc kháng chiến được tiến hành trong điều kiện có hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân trong cả nước, có Mặt trận dân tộc thống nhất, có lực lượng vũ trang ba thứ quân sớm được xây dựng và không ngừng lớn mạnh, có hậu phương lớn mạnh.

* Khách quan:

- Tinh thần đoàn kết chiến đấu của 3 nước Đông Dương.
- Sự giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân khác, của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới.